TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 28-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Sơn

Ông Lưu Xuân Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992 tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Liên Hồng 3, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trương Thị T;vợ con: Chưa có;Tiền án, tiền sự : không có. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.(có mặt).

- Người bị hại:

Chị Dương Thị L, sinh năm 1988; Trú tại: Xóm Làng Vai, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên - Ủy quyền cho bà Dương Thị H sinh năm 1962 (Mẹ đẻ của chị L);Trú tại: Xóm L, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(có mặt).

Anh Dương Văn L, sinh năm 1990; Trú tại: Xóm Đồng Mây, xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.(có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trương Văn N, sinh năm 1985; Trú tại: Xóm L3, xã V, huyện Phú Lương, tỉnhThái Nguyên .(Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Chị Trương Thị Th, sinh năm 1971; Trú tại: Xóm Liên Hồng 3, xã

VôTranh, huyện Phú Lương, tỉnhThái Nguyên.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/9/2019 Nguyễn Văn M (không có giấy phép lái xe mô tô) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát (BKS) 20E1 - 300.51 trên đường Cách mạng tháng Mười, hướng đường tròn thành phố Sông Công đi ngã tư Khu công nghiệp Sông Công. Khi đến đoạn thuộc TDP Dọc Dài, phường Bách Quang, M nhìn thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô BKS 20B1 - 845.16 do anh Dương Văn Lập điều khiển, phía sau chở chị Dương Thị L. Thấy bên phải xe mô tô của anh Lập còn rộng, M tăng ga cho xe của mình vượt xe anh Lập phía bên tay phải của anh Lập, nhưng do không làm chủ tốc độ và không đảm bảo an toàn, xe mô tô do M điều khiển đã đâm va vào phần bên phải đuôi xe mô tô anh Lập điều khiển (vị trí ống xả), làm cả 2 xe bị đổ xuống mặt đường. Hậu quả: Chị L bị chấn thương sọ não và được đưa cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện C, Thái Nguyên sau đó được chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Hà Nội tiếp tục điều trị đến ngày 17/10/2019 thì ra viện.

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông, xác định: "…Nơi xảy ra tai nạn có là đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn đứt quãng màu vàng chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy. Thống nhất lấy hướng Đảo tròn Bãi Đỗ đi Ngã tư Khu công nghiệp (KCN) Sông Công làm mép đường chuẩn….xác định có vết cà đứt quãng, đo từ điểm đầu vết cà đến mép đường chuẩn là 0,89m và kết thúc tại đầu bàn để chân trước bên phải xe mô tô BKS 20E1-30051…có vết cà đứt quãng đo từ điểm đầu vết cà đến mép đường chuẩn là 3,65m, đo từ điểm cuối vết cà đến mép đường chuẩn là 4,20m và kết thúc tại bàn để chân trước bên phải xe mô tô BKS 20B1-845.16 ….xác định có vũng máu có KT 0,44x0,01m, đo từ tâm vũng máu đến mép đường chuẩn là 2,80m…".

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 20E1-30051, xác định: Vành trước bên trái có vết bong kim loại KT 6x1,5cm có chiều hướng vào tâm trục điểm gần nhất trùng với chân van. Cánh yếm trước bên trái có vết trượt xước nhựa bám dính vật chất màu đen (sơn) KT 10x3cm, có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 38cm. Ốp bảo vệ máy bên trái có vết trượt xước kim loại KT 3x0,5cm, có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 39cm. Bọc cao su bám để chân trước bên trái bị bung rời khỏi bàn để chân, bàn để chân bị đẩy từ trước về sau cách vị trí ban đầu 1,5cm. Khung bắt giữ bàn để chân bên trái có vết trượt xước kim loại KT 13x 1cm có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 40 cm. Không có gương chiếu hậu

bên phải, bên trái. Ốp nhựa, gia nhựa bắt giữ đèn pha bên phải có vết mài trượt nhựa KT 6x4cm có chiều hướng từ trên xuống dưới. Điểm thấp nhất cách mặt đất 102cm. Đầu tay phanh có vết mài trượt kim loại (bên phải) có KT 1,00 x1,00cm, có chiều hướng từ trên xuống dưới. Điểm thấp nhất cách mặt đất 91cm. Cánh yếm trước bên phải có vết mài trượt, không tập trung có KT 18x2cm, có chiều hướng từ trên xuông dưới. Điểm thấp nhất cách mặt đất 80cm. Bàn để chân trước bên phải bị gẫy, bung rời khỏi xe. Đầu bàn để chân sau bên phải bị mài trượt kim loại bám dính vật chất màu trắng KT 1x0,5cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 39cm. Ốp nhựa bảo vệ ống xả bị mài trượt xước sơn, không tập trung có KT 16x6cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 42cm. Mặt ngoài bên phải tay nắm phía sau xe bị mài trượt xước kim loại có KT 4,5 x1,00cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 83cm.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 20 B1-845.16, xác định: Mặt ngoài đuôi ống giảm thanh có vết bóp méo kim loại bong tróc sơn KT 3x3cm, có chiều hướng từ sau về trước. Điểm thấp nhất cách mặt đất 45cm. Mặt dưới thân ống giảm thanh có vết bẹp méo kim loại, bong tróc sơn KT 16x3cm, chiều hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên. Điểm thấp nhất cách mặt đất 29 cm. Mặt ngoài ống kim loại bảo vệ ống giảm thanh có vết trượt xước kim loại, bám dính vật chất màu đen (sơn) nhiều vùng không tập trung KT 16x7cm, có chiều hướng từ sau về trước. Điểm thấp nhất cách mặt đất 38 cm. Đầu bàn để chân trước bên phải bị rách bọc cao su, hở lõi kim loại, màu trượt kim loại KT 1,5 x 1,5cm có chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm. Đầu bàn để chân sau bên phải có vết mài trượt kim loại, bám dính vật chất màu trắng có KT 1x1cm, có chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Điểm thấp nhất cách mặt đất 39 cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 633 ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên, kết luận đối với chị Dương Thị L: Chấn thương sọ não: Vỡ xương nền sọ, ổ khuyết xương sọ KT dài 14cm x rộng 10cm. Tổn thương não gây liệt ½ người (P) mức độ nhẹ, liệt dây VI (T); gãy xương bả vai (T); có 01 sẹo mổ KT lớn và 03 sẹo KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **72%** (Bảy mươi hai phần trăm).

Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu ngày 16/9/2019 của Bệnh viện TW Thái Nguyên - Bộ y tế đối với Nguyễn Văn M, xác định: Định lượng ethanol (cồn) trong máu của M là 39,2 mmol/L = 180,63 mg/100mL, vượt mức quy định khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông (50mg/100mL máu).

Kết luận định giá tài sản số: 71 ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công, kết luận: giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS: 20B1 - 845.16 là **750.000đ**; giá trị thiệt hại của xe mô tô

nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 20E1 - 300.51 là **560.000đ**. Tổng giá trị thiệt hại của tài sản là 1.310.000đ.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị can phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện tai nạn, lời khai người bị hại và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án .

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của người bị hại, bà Dương Thị Huệ (mẹ đẻ chị L) trong quá trình điều tra, truy tố đã yêu cầu bị cáo M bồi thường các khoản với tổng số tiền là **297.671.629đ.** Tại phiên tòa giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại là 163.000.000 đồng, đến thời điểm hiện tại bị cáo M đã bồi thường được 13.000.000, số tiền còn lại là 150.000.000 đồng bị cáo sẽ có trách nhiệm trả cho gia đình bị hại.

Đối với thiệt hại do hư hỏng xe mô tô BKS 20E1-300.51 của anh Trương Văn Ngọc, anh Ngọc không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường.

Đối với thiệt hại của chiếc xe BKS: 20B1 - 845.16 là **750.000đ,** bị hại anh Dương Văn Lập không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường thiệt hại về chiếc xe này.

Vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 20E1-300.51, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Trương Văn Ngọc (SN 1985, trú tại: Xóm Liên Hồng 3, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, Thái Nguyên), xét thấy anh Ngọc không có lỗi khi cho bị cáo M mượn chiếc xe mô tô trên nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã trả lại chiếc xe và giấy tờ xe cho anh Ngọc quản lý, sử dụng .

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20B1- 845.16 mang tên Dương Thị L (bị hại), Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe và giấy tờ xe cho cho chị L quản lý, sử dụng. Trả lại cho anh Dương Văn lập 01 giấy phép lái xe mô tô số 190117192535 cấp ngày 16/01/2015 cho Lập quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* " theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh và Điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ "

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015;

- Xử phạt bị cáo từ 4 đến 5 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình người bị hại về mức bồi thường là 163.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 13.000.000 đồng, bị cáo tiếp tục bồi thường 150.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn M không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng tuy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các kết quả giám định, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm cùng các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ 25 phút ngày ngày 15/9/2019, tại đường Cách mạng tháng 10, đoạn qua TDP Dọc Dài, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô BKS 20E1 - 300.51 không chấp hành đúng quy định của luật giao thông đường bộ về vượt xe, có sử dụng bia rượu nên xe mô tô do M điều khiển đâm va vào xe mô tô BKS 20B1 - 845.16 do anh Dương Văn Lập điều khiển phía trước cùng chiều, phía sau chở chị Dương Thị L. Hậu quả: chị L bị chấn thương sọ não, tỷ lệ thương tích gây nên là **72%**. Ngoài ra còn gây thiệt hại về tài sản là 1.310.000đ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn M đã vi phạm Khoản 4, Điều14 Luật giao thông đường bộ, cụ thể như sau:

"1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư ...

4. Khi vượt, các xe phải vượt về bên trái,.."

Với việc không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, điều khiển xe mô tô vi phạm Luật giao thông đường bộ gây tai nạn dẫn đến gây tổn thương cơ thể người khác với tỷ lệ thương tật là 72%thì hành vi của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội phạm *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"*, với 2 tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

1. Người nào tham gia giao thôngđường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05năm:

...

b, gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a, Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b, Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định,..."

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng sức khỏe của nhân dân tài sản của tổ chức và công dân được pháp luật bảo vệ . Do đó cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự)

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại được một phần yêu cầu của bị hại (Số tiền 13.000.000 đồng), được đại diện người bị hại, thông cảm sẻ chia và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX xét thấy: Bị cáo M điều khiển mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng có sử dụng chất kích thích (sử dụng rượu bia) mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, vi phạm quy định về vượt xe. Hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với lỗi vô ý do cẩu thả gây tổn hại sức khỏe của chị Dương Thị L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 72% và gây thiệt hại về tài sản của người khác là 1.310.000 đồng. Do đó cần sử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cần phải xét xử bằng án phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

[5] *Trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường giữa bị cáo và gia đình người bị hại số tiền là 163.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi ba triệu đồng*)

Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Dương Thị L được số tiền 13.000.000 đồng. Số tiền còn lại buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường cho bị hại Dương Thị L số tiền 150.000.000 đồng.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-*Áp dụng:* Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 4 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

-*Trách nhiệm dân sự:* Áp dụng điều 584, 585, 586, 588, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận mức bồi thường giữa bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 163.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 13.000.000 đồng, số tiền còn lại chưa bồi thường là 150.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường cho bị hại Dương Thị L số tiền:150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật chị Dương Thị L, người đại diện của chị L bà Dương Thị Huệ có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bị cáo M chậm thanh toán còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

-*Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước; Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 7.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, bị hại Dương Văn Lập, đại diện người bị hại (Dương Thị L), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày được tống đạt, niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- VKSND tỉnh TN;
- THA Hình sự, dân sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- UBND xã Vô Tranh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bình